

Số: 22 /TB-TTYTDL

Đức Linh, ngày 12 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc mời cung cấp báo giá dịch vụ Tư vấn đấu thầu, thẩm định giá
Gói thầu: HH - Vật tư y tế, phim X-quang kỹ thuật số năm 2024
Gói thầu: HH - Hóa chất xét nghiệm năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị có chức năng tư vấn đấu thầu.
Các đơn vị có chức năng thẩm định giá

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH-15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết 15/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của UBND tỉnh Bình Thuận về Quy định thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công và quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

Căn cứ Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư 07/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Trung tâm Y tế huyện Đức Linh thuộc tỉnh Bình Thuận chuẩn bị tổ chức đấu thầu cho các gói thầu thực hiện mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên trong năm 2024;

Trung tâm Y tế huyện Đức Linh thông báo đến các đơn vị Tư vấn đấu thầu, đơn vị thẩm định giá có đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật chào giá cung cấp dịch vụ tư vấn đấu thầu theo các thông tin cụ thể như sau:

1. Thông tin gói thầu mời tư vấn đấu thầu:

- Tên và giá dự kiến các gói thầu: Phụ lục danh mục kèm theo.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng;
- Thời gian lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2024 và quý I năm 2025;
- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói;

2. Yêu cầu công việc:

- Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu cho các gói thầu: Phụ lục danh mục kèm theo.

- Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu: Phụ lục danh mục kèm theo.

3. Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu sau:

- Thư chào giá;

(Báo giá dịch vụ tư vấn: Đơn vị có thể chào giá 1 trong 2 dịch vụ, trong báo giá ghi rõ thời gian hiệu lực của báo giá tối thiểu 90 ngày).

- Hồ sơ năng lực của công ty;

- Hồ sơ năng lực, kinh nghiệm của các thành viên trong tổ chuyên gia, tổ thẩm định: Có chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến gói thầu (theo khoản 1 điều 19 Nghị định 24/2024/NĐ-CP quy định về điều kiện năng lực, kinh nghiệm đối với các thành viên của tổ chuyên gia, tổ thẩm định).

4. Thời gian và đơn vị nhận báo giá:

- Thời gian gửi báo giá: Chậm nhất trước 15 giờ ngày 16/9/2024.

- Địa chỉ nhận hồ sơ: Trung tâm Y tế huyện Đức Linh; Thôn 8 xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Hoặc qua Email: khoaduoccttytdl@gmail.com

Thông tin liên hệ: Khoa Dược - TTB - VTYT. Điện thoại: 0949738089.

Trung tâm Y tế huyện Đức Linh đề nghị các Đơn vị tư vấn đấu thầu, đơn vị thẩm định giá có nhu cầu tham gia tư vấn, tham gia thẩm định giá gửi thư chào giá để chúng tôi xem xét, lựa chọn./.

Nơi nhận:

- Giám đốc TTYT;
- Các Phó giám đốc;
- Phòng Nghiệp vụ;
- Khoa Dược - TTB - VTYT;
- Lưu: VT, Thường.

GIÁM ĐỐC

Hồ Phi Long

PHỤ LỤC DANH MỤC HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM
Thuộc gói thầu: Mua sắm hóa chất xét nghiệm năm 2024

Stt	Danh mục	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá dự kiến (VNĐ) (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Acid Uric	1x120ml	Hộp	15	1,006,500	15,097,500	
2	Anti A	1 x 10ml	Lọ	2	220,000	440,000	
3	Anti B	1 x 10ml	Lọ	2	220,000	440,000	
4	Anti D	2 x 10ml	Lọ	2	315,000	630,000	
5	AlfaDiluen	Thùng 20 lít	Thùng	13	6,250,000	81,250,000	
6	AlfaLyse	Thùng 05 lít	Thùng	13	6,850,000	89,050,000	
7	ALT	1x120ml, 1x30ml	Hộp	30	1,091,200	32,736,000	
8	AST	1x120ml, 1x30ml	Hộp	30	1,081,300	32,439,000	
9	Bilirubine Direct	1x120ml, 1x15ml	Hộp	15	991,100	14,866,500	
10	Bilirubine Total	1x120ml, 1x15ml	Hộp	15	1,046,100	15,691,500	
11	Cholesterol	1x120ml	Hộp	60	851,400	51,084,000	
12	HDL Cholesterol	1 x 60ml, 1 x 20ml	Hộp	8	4,460,500	35,684,000	
13	LDL Cholesterol	1 x 60ml, 1 x 20ml	Hộp	8	5,200,000	41,600,000	
14	Chemistry control level 1	1 x 5ml	Hộp	6	541,000	3,246,000	
15	Chemistry control level 2	1 x 5ml	Hộp	6	541,000	3,246,000	
16	Creatinin	2x50ml, 2x50ml	Hộp	24	572,000	13,728,000	
17	Diacleaner LMG	Chai 1 lít	Chai	10	1,375,000	13,750,000	
18	Dialyse Diff LMG	Chai 1 lít	Chai	10	2,560,000	25,600,000	
19	Diaton Diff LMG Dialuent	Thùng 20 lít	Thùng	10	2,870,000	28,700,000	
20	Glucose	1 x 500ml	Hộp	50	1,389,300	69,465,000	

21	Gama GT (Liquid)	1x120ml, 1x30ml	Hộp	5	1,723,050	8,615,250	
22	HbA1c Reagent Set	1x130ml, 1x10ml, 1x125ml	Hộp	4	6,800,000	27,200,000	
23	HbA1c Calibrator (5.4, 5.8, 12.6, 15.5%)	4x0.5ml	Hộp	2	4,158,000	8,316,000	
24	HbA1c Control	4x5ml	Hộp	2	3,465,000	6,930,000	
25	Triglycerides	1x120ml	Hộp	60	1,392,600	83,556,000	
26	Urê	4x50ml, 1x50ml	Hộp	15	1,155,000	17,325,000	
	Tổng cộng					720,685,750	

Bằng chữ: (Bảy trăm hai mươi triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn bảy trăm năm mươi đồng)

**PHỤ LỤC DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ, PHIM X-QUANG KỸ THUẬT SỐ
NĂM 2024**

Thuộc gói thầu: Mua sắm vật tư y tế, phim X-quang kỹ thuật số năm 2024

Stt	Danh mục	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá dự kiến (VNĐ) (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Phim khô laser DI-HL 25x30cm	Hộp/150 tờ	Hộp	45	3,750,000	168,750,000	
2	Ca-nuyn (cannula) các loại, các cỡ	1 cái/ gói	Cái	40	6,300	252,000	
3	Băng cá nhân	Hộp 100 cái	Hộp	50	52,500	2,625,000	
4	Băng cuộn 0.07m × 2.5m	5 cuộn/ bịch	Cuộn	100	3,150	315,000	
5	Băng keo lụa 1.25cm x 5m	01 cuộn/ hộp, Lốc 12 cuộn	Cuộn	3,000	7,350	22,050,000	
6	Băng keo hấp nhiệt	Gói 1 cuộn	Cuộn	20	135,000	2,700,000	
7	Băng thun 3 móc	Hộp 12 cuộn	Cuộn	240	18,900	4,536,000	
8	Bộ mask Oxy người lớn có túi	1 cái/ gói	Cái	10	22,050	220,500	
9	Bộ mask Oxy trẻ em có túi	1 cái/ gói	Cái	10	22,050	220,500	
10	Bột bó 10cmx2.7m	Gói 6 cuộn	Cuộn	100	13,965	1,396,500	
11	Bột bó 15cmx2.7m	Gói 6 cuộn	Cuộn	100	16,800	1,680,000	
12	Bơm tiêm liền kim dùng 1 lần 20ml	1 cái/ gói, hộp 50 cái	Cái	13,000	2,100	27,300,000	
13	Bơm tiêm liền kim dùng một lần 10ml	1 cái/ gói, hộp 100 cái	Cái	20,000	1,470	29,400,000	
14	Bơm tiêm liền kim dùng một lần 5ml	1 cái/ gói, hộp 100 cái	Cái	15,000	945	14,175,000	
15	Bơm tiêm liền kim dùng một lần 3ml	1 cái/ gói, hộp 100 cái	Cái	10,400	840	8,736,000	
16	Bơm tiêm liền kim dùng một lần 1ml	1 cái/ gói, hộp 100 cái	Cái	3,000	840	2,520,000	
17	Bơm sử dụng để bơm thức ăn cho người bệnh các loại, các cỡ	1 cái/ gói	Cái	150	6,300	945,000	
18	Bơm tiêm dùng cho máy tiêm điện tự động các loại, các cỡ	1 cái/ gói	Cái	100	8,400	840,000	
19	Bông hút nước y tế	Bịch 1 kg	Kg	150	210,000	31,500,000	

20	Bình tia nhựa 500ml	1 cái/hộp	Cái	2	55,000	110,000	
21	Chỉ Black Silk 2/0	Hộp 12 tép	Tép	480	21,000	10,080,000	
22	Chỉ Black Silk 3/0	Hộp 12 tép	Tép	240	21,000	5,040,000	
23	Chỉ Black Silk 5/0	Hộp 12 tép	Tép	300	25,200	7,560,000	
24	Chỉ tan chậm tự nhiên Trustigut® (Chromic Catgut) số 2/0, dài 75cm, kim tròn 1/2c, dài 17mm	Hộp 12 tép	Tép	300	27,300	8,190,000	
25	Cồn 70 độ	Can 30 lít	Lít	900	39,600	35,640,000	
26	Cồn 90 độ	Chai 1 lít	Lít	100	46,200	4,620,000	
27	Côn vàng	Bịch 1000 cái	Cái	30,000	105	3,150,000	
28	Côn xanh	Bịch 500 cái	Cái	23,000	126	2,898,000	
29	Ống, dây hút đờm, dịch, khí, mỡ số 16,14	Gói 1 sợi	Sợi	70	3,150	220,500	
30	Ống, dây hút đờm, dịch, khí, mỡ số 8,10,12	Gói 1 sợi	Sợi	70	3,150	220,500	
31	Bộ dây thở ô-xy 2 nhánh người lớn	Gói 1 cái	Cái	400	6,825	2,730,000	
32	Bộ dây thở ô-xy 2 nhánh trẻ em	Gói 1 cái	Cái	125	6,825	853,125	
33	Bộ dây thở ô-xy 2 nhánh sơ sinh	Gói 1 cái	Cái	50	6,825	341,250	
34	Dây rửa dạ dày Stomach tube có cản quang dọc thân người lớn	1 bộ/ gói	Cái	50	115,500	5,775,000	
35	Dây rửa dạ dày Stomach tube có cản quang dọc thân trẻ em	1 bộ/ gói	Cái	20	115,500	2,310,000	
36	Dây truyền dịch	1 sợi/ gói	Bộ	12,000	4,200	50,400,000	
37	Dây truyền máu	Túi 01 bộ, Gói/25 bộ	Bộ	200	7,890	1,578,000	
38	Đề lưỡi gỗ tiết trùng	Hộp 100 cái	Hộp	150	37,800	5,670,000	
39	Gạc hút nước y tế loại 1 khổ 0.8m	100 mét/ cuộn	Mét	1,000	7,350	7,350,000	
40	Gạc y tế 8cm × 9cm × 8 lớp	10 miếng/ gói	Bịch	300	11,550	3,465,000	
41	Găng tay khám bệnh size M	Hộp 50 đôi	Đôi	12,000	1,155	13,860,000	
42	Găng tay khám bệnh size S	Hộp 50 đôi	Đôi	26,000	1,155	30,030,000	
43	Găng tay khám bệnh size XS	Hộp 50 đôi	Đôi	1,000	1,155	1,155,000	
44	Găng tay phẫu thuật tiết trùng số 6.5	Hộp 50 đôi	Đôi	8,000	7,350	58,800,000	

45	Găng tay phẫu thuật tiết trùng số 7	Hộp 50 đôi	Đôi	3,000	7,350	22,050,000	
46	Gel siêu âm	Bình x 5 lít	Bình	20	136,500	2,730,000	
47	Gel bôi trơn dùng đặt sonde tiểu	Hộp 1 tuýp	Tuýp	6	73,500	441,000	
48	Giấy in điện tim 3 cần , KT 60x30	Hộp 10 cuộn	Cuộn	200	22,050	4,410,000	
49	Giấy in nước tiểu cho máy MISSIONU120	Hộp/ 10 cuộn	Cuộn	20	18,900	378,000	
50	Giấy siêu âm 110 SUP	Hộp/ 10 cuộn	Cuộn	50	115,500	5,775,000	
51	Giấy lau kính hiển vi	Xấp 100 tờ	Xấp	14	31,500	441,000	
52	Giấy lọc định tính (102 Qualitative Filter paper ø 110mm)	Hộp 100 tờ	Hộp	4	165,000	660,000	
53	Hộp an toàn giấy đựng bơm kim tiêm	KT:160 x125x280 mm	Hộp	100	16,000	1,600,000	
54	Hộp đựng lam kính	Hộp 100 vị trí	Cái	2	147,000	294,000	
55	Kẹp rốn tiết trùng sơ sinh	1cái/ gói vô trùng	Cái	50	1,470	73,500	
56	Khẩu trang y tế	Hộp 50 cái	Hộp	100	31,500	3,150,000	
57	Khóa ba ngã có dây 25cm	01cái/ gói vô trùng	Cái	50	7,350	367,500	
58	Kim bướm 23G-25G	Hộp 100 cái	Cái	400	1,575	630,000	
59	Kim luồn mạch máu số G16, G24	Hộp/100 cái	Cái	8,000	3,780	30,240,000	
60	Kim luồn mạch máu số G18, G20, G22	Hộp/100 cây	Cái	3,000	3,780	11,340,000	
61	Kim nha Terumo 21mm	100 cái/ hộp	Hộp	10	231,000	2,310,000	
62	Kim tiêm dùng một lần 18G	Hộp 100 cây	Cái	25,000	420	10,500,000	
63	Lam kính 7105	Hộp 72 cái	Hộp	100	26,250	2,625,000	
64	Lọ nhựa PS 50ml có nhãn - HTM	100 lọ/ bịch	Lọ	2,000	1,470	2,940,000	
65	Lưỡi dao mổ phẫu thuật số 11	Hộp 100 cái	Cái	500	1,155	577,500	
66	Mặt nạ xông khí dung người lớn có đủ bầu, mask, dây	1 cái/ gói	Bộ	600	17,850	10,710,000	
67	Mặt nạ xông khí dung trẻ em có đủ bầu, mask, dây	1 cái/ gói	Bộ	200	17,850	3,570,000	
68	Nẹp gối đùi các số	1cái/ gói	Cái	120	52,500	6,300,000	
69	Nẹp gối tay các số	1cái/ gói	Cái	120	56,700	6,804,000	
70	Nước Javen	Can 30 lít	Lít	900	13,200	11,880,000	

71	Ống, dây cho ăn các loại, các cỡ	Gói 01 dây	Dây	20	3,670	73,400	
72	Ống nội khí quản sử dụng một lần các loại, các cỡ (bao gồm ống nội khí quản canlene) số 7.5	Gói 01 cái/ Hộp 10 cái	Cái	20	15,750	315,000	
73	Ống nội khí quản sử dụng một lần các loại, các cỡ (bao gồm ống nội khí quản canlene) số 7	Gói 01 cái/ Hộp 10 cái	Cái	20	15,750	315,000	
74	Ống nội khí quản sử dụng một lần các loại, các cỡ (bao gồm ống nội khí quản canlene) số 6.5	Gói 01 cái/ Hộp 10 cái	Cái	20	16,800	336,000	
75	Ống nội khí quản sử dụng một lần các loại, các cỡ (bao gồm ống nội khí quản canlene) số 6	Gói 01 cái/ Hộp 10 cái	Cái	20	16,800	336,000	
76	Ống nghiệm EDTA K2 HTM	Hộp 100 ống	Ống	20,000	945	18,900,000	
77	Ống nghiệm EDTA K3	Hộp 100 ống	Ống	10,000	1,260	12,600,000	
78	Ống nghiệm trắng	Bịch 500 ống	Ống	30,000	357	10,710,000	
79	Ống nghiệm TUBE SERUM	Hộp 100 ống	Ống	7,000	1,050	7,350,000	
80	Ống nghiệm kháng đông HEPARIN	Hộp 100 ống	Ống	2,000	1,260	2,520,000	
81	Ống nghiệm Chimigly HTM	Hộp 100 ống	Ống	2,000	1,155	2,310,000	
82	Ống nghiệm Citrat HTM	Hộp 100 ống	Ống	2,000	1,155	2,310,000	
83	Ống thông (catheter) các loại, các cỡ số 10,12,14	1 cái/ gói- Hộp 10 cái	Cái	150	13,650	2,047,500	
84	Ống thông (catheter) số 16	1 cái/ gói- Hộp 10 cái	Cái	100	13,650	1,365,000	
85	Ống thông (catheter) các loại, các cỡ 1 nhánh	1 cái/ gói- Hộp 10 cái	Cái	100	7,350	735,000	
86	Sogiroll	Hộp 10cm x 10m	Cuộn	80	110,250	8,820,000	
87	Túi nước tiểu	1 cái/ gói- Thùng 250 cái	Cái	200	6,300	1,260,000	
88	Túi máu đơn	Túi/01 cái. Gói 5 cái	Cái	100	48,300	4,830,000	
89	Viên tẩy trùng	Hộp 100 viên	Viên	4,000	5,250	21,000,000	

90	Kim châm cứu 0.3x13mm	Hộp 100 kim	Hộp	40	42,000	1,680,000	
91	Kim châm cứu 0.3x25mm	Hộp 100 kim	Hộp	900	42,000	37,800,000	
92	Kim châm cứu 0.3x75mm	Hộp 100 kim	Hộp	80	42,000	3,360,000	
	Tổng cộng					865,977,275	

Số tiền bằng chữ: (Tám trăm sáu mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi bảy ngàn hai trăm bảy lăm đồng)

THƯ CHÀO GIÁ

Về việc Tư vấn đấu thầu/Tư vấn thẩm định giá

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Đức Linh

[Tên đơn vị tư vấn] là nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn..... chúng tôi được biết quý cơ quan chuẩn bị tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu [tên gói thầu]. [Tên đơn vị tư vấn] nhận thấy có đủ khả năng hoàn thành tốt công việc tư vấn cho gói thầu nêu trên. Vì vậy chúng tôi xin gửi tới Quý đơn vị bản báo giá (Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực nhà thầu, năng lực kinh nghiệm của các thành viên Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định, bảng dự toán- đối với đơn vị tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT và đơn vị tư vấn thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu) chi tiết như sau:

1. Báo giá cho danh mục liên quan:

Stt	Tên dịch vụ tư vấn	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Có VAT)	Ghi chú
1	Tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT	Gói	02			
2	Gói thầu số 02: Tư vấn thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu	Gói	02			
3	Thẩm định giá hàng hóa	Gói	02			
Tổng cộng						
(Bảng chữ:)						

Kính đề nghị xem xét tạo điều kiện cho chúng tôi được tham gia thực hiện gói thầu [tên gói thầu].

1. Hiệu lực báo giá: 90 ngày, kể từ ngày tháng năm 2024 (ghi ngày kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại mục I - Yêu cầu báo giá)

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các dịch vụ/dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm 2024
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: các đơn vị báo giá riêng cho từng gói thầu mình thực hiện

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC GÓI THẦU

(Kèm theo thông báo số: /TB-TTYTĐL ngày tháng năm 2024 của Trung tâm Y tế
huyện Đức Linh)

STT	Tên gói thầu	Giá dự kiến gói thầu	Ghi chú
1	Mua sắm vật tư y tế, phim X-quang kỹ thuật số năm 2024 (92 mặt hàng)	865.977.275 đồng	
2	Mua sắm hoá chất xét nghiệm năm 2024 (26 mặt hàng)	720.685.750 đồng	